

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH H DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-PT

Ngày: 21-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH H DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Tuấn.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn H Bằng.

Bà Vũ Thị Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh H Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H Dương tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh H Dương, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Q đối với bản án hình sự sơ thẩm số 56/2022/HS-ST ngày 22/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh H Dương.

Bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Thị Q**; sinh năm: 1990; Giới tính: Nữ; Nơi ĐKKHKT: thôn H, xã L, huyện K, tỉnh H Dương; Chỗ ở hiện nay: xóm Đ, H, T, H Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị D; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; có chồng là Trương Minh Đ; Có 03 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/5/2022 đến ngày 27/5/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh H Dương. *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Những người bị hại:**

1. Chị Bùi Thị N, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh H Dương.

2. Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1987, địa chỉ: phường N, thành phố H, tỉnh H Dương.

3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985, địa chỉ: thôn T, xã T, huyện K, tỉnh H Dương.

4. Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1979, địa chỉ: thôn C, xã T, huyện K, tỉnh H Dương.

5. Chị Phạm Thị H1, sinh năm 1989, địa chỉ: thôn A, xã L, huyện C, tỉnh H Dương.

6. Chị Nguyễn Thị U, sinh năm 2000, địa chỉ: xã C, huyện C, tỉnh H Dương.

7. Chị Trần Thị L, sinh năm 1993, địa chỉ: thôn M, xã Đ, huyện N, tỉnh H Dương.

8. Anh Lê Đình T2, sinh năm 1988, địa chỉ: thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh H Dương.

Chị Bùi Thị N có mặt; những bị hại khác đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Do quen biết với chị Bùi Thị N có tài khoản facebook “N Bùi”, Nguyễn Thị Q nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị N. Ngày 26/02/2022, Q sử dụng tài khoản facebook “Bao Tram” liên hệ và nói dối chị N, Q có mối nhập cam giá rẻ ở huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An và bảo chị N chung tiền buôn cam cùng Q, lợi nhuận thu được từ việc bán cam chị N và Q sẽ chia đôi. Để chị N tin tưởng, Q gửi cho chị N ảnh chụp quả cam do Q tải trên mạng internet và nói dối có người nhà ở Nghệ An có cam bán và bảo chị N chuyển khoản cho Q số tiền 120.000.000 đồng để Q đặt mua cam về bán. Do tin Q mua cam là thật, chị N đã chuyển khoản cho Q số tiền trên vào tài khoản N hàng ACB số tài khoản 14853897 mang tên Nguyễn Thị Q, cụ thể vào các ngày 26/02/2022 chị N chuyển khoản cho Q số tiền 20.000.000 đồng; ngày 28/02/2022 chị N chuyển khoản cho Q 03 lần: lần 1 số tiền 20.000.000 đồng, lần 2 số tiền 40.000.000 đồng, lần 3 số tiền 20.000.000 đồng và ngày 02/3/2022 chị N chuyển khoản cho Q số tiền 20.000.000 đồng. Sau đó Q trao đổi chị N đăng bài rao bán cam lên facebook, chị N đồng ý. Nguyễn Thị Q đã sử dụng tài khoản facebook có tên “Mai Nguyen” giả làm người mua cam nhắn tin cho chị N hỏi mua cam số lượng 30 tấn. Chị nghĩ đây là khách mua cam thật nên đã liên hệ lại với Q thỏa thuận về việc bán cam. Tuy nhiên sau khi nhận được tiền chị N chuyển khoản, Q đã sử dụng chi tiêu cá nhân và dùng tài khoản facebook “Mai Nguyen” nhắn tin cho chị N đã nhận được cam để làm chị N tin tưởng.

Đến ngày 04/3/2022 Q tiếp tục sử dụng facebook “Bao Tram” nhắn tin cho chị N đã bán hết số cam trên và thu được 187.000.0000 đồng. Q tiếp tục trao đổi chị N góp tiền để mua 100 tấn cam về bán và nói dối có nhiều người nhắn tin hỏi mua cam khiến chị N tin là thật và tiếp tục chuyển khoản cho Q số tiền 199.000.000 đồng vào tài khoản N hàng trên của Q (lần 1 là 60.000.000 đồng, lần 2 là 10.000.000 đồng, lần 3 là 129.000.000 đồng). Q sử dụng chi tiêu cá nhân hết số tiền trên. Tổng số tiền Nguyễn Thị Q chiếm đoạt của chị Bùi Thị N là 319.000.000 đồng. Sau khi bị chị Bùi Thị N phát hiện hành vi gian dối của mình, Q đã trả lại chị N số tiền 104.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Chị Nguyễn Thị Thùy L có địa chỉ facebook “L Nguyen” là khách hàng đặt mua cua và trứng gà của Nguyễn Thị Q một vài lần. Khi thấy Q đăng bài trên facebook “Bao Tram” về việc tuyển cộng tác viên bán cua biển và trứng gà, chị L đã nhắn tin cho Q hỏi về việc buôn cua biển. Nguyễn Thị Q đã nói dối chị L về việc buôn cua biển và tôm hùm sẽ có lãi cao và gửi cho chị L một số bức ảnh Q chụp trên facebook để chị L tin Q đang liên hệ mua cua biển. Q nói dối với chị L cua biển giá mua vào 190.000 đồng/kg, bán ra có giá từ 240.000 đồng đến 270.000 đồng/kg, mỗi người bỏ ra 10.000.000 đồng để góp mua tiền mua cua, Q sẽ mang cua đi bán, tiền lãi chia đôi. Chị L đồng ý, ngày 25/4/2022 chị L chuyển khoản cho Q số tiền 10.000.000 đồng vào tài khoản N hàng Vietcombank số tài khoản 0341006912156 của Nguyễn Thị Q.

Sau đó Q tiếp tục nói dối với chị L có nhiều người đặt cua cần thêm tiền, chị L tin là thật nên ngày 26/4/2022 chị L chuyển khoản cho Q số tiền 22.000.000 đồng và ngày 27/4/2022 chuyển khoản cho Q 10.000.000 đồng. Sau khi nhận được tổng số tiền 42.000.000 đồng của chị L, Q đã dùng để tiêu xài cá nhân.

Ngoài ra ngày 27/4/2022, Nguyễn Thị Q nói dối với chị Nguyễn Thị Thùy L có mối buôn trứng gà ta nhưng không có T2 gian giao hàng, Q bảo chị L để chị L đăng bài rao bán trứng gà lên facebook, Q sẽ cho chị L thông tin của khách hàng đặt mua trứng để chị L giao bán và thu tiền hưởng chênh lệch. Chị L tin là thật và đăng bài giao bán trứng gà trên facebook cá nhân. Sau đó, Nguyễn Thị Q sử dụng 02 tài khoản facebook giả là “Nguyễn Thị Dung” giả vờ làm khách đặt mua 400 quả trứng gà gửi về địa chỉ số 144, đường Nguyễn Lương Bằng, thành phố H Dương, số điện thoại liên hệ 0326.335.991 và tài khoản “Mai Nguyen” đặt mua 50 quả trứng gà gửi về địa chỉ 375 đường Điện Biên Phủ, thành phố H Dương, số điện thoại 0326.335.991. Q và chị L tạo một nhóm trò chuyện trên zalo có tên “Trung ga -01” để trao đổi thông tin khách hàng. Q nhắn tin cho chị L thông tin về 02 khách hàng giả trên và cung cấp số điện thoại giả 0975.665.865 đặt mua 200 quả trứng gà. Do thấy nhiều khách đặt mua trứng gà, chị L tin là thật và chuyển khoản

cho Q tổng số tiền 40.000.000 đồng vào số tài khoản trên của Q (lần 1 chuyển 20.000.000 đồng vào ngày 27/4/2022, lần 2 chuyển 20.000.000 đồng vào ngày 28/4/2022) để đặt mua 20.000 quả trứng gà. Sau khi nhận được số tiền trên Nguyễn Thị Q hẹn ngày 28/4/2022 sẽ giao trứng gà cho chị L, tuy nhiên Q không thực hiện việc đặt mua trứng gà mà dùng số tiền đó để trả nợ cá nhân và nói dối chị L chưa có hàng giao. Q tiếp tục nói dối chị L đã bán hết cua, số tiền lãi chị L được hưởng là 5.000.000 đồng. Chị L yêu cầu Q chuyển tiền gốc và lãi cho chị L, Q tiếp tục nói dối đã dùng số tiền này mua cua và hẹn ngày 29/4/2022 sẽ trả tiền chị L, tuy nhiên không có việc Q đặt mua cua trên thực tế. Tổng số tiền Nguyễn Thị Q chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Thùy L là 82.000.000 đồng. Q đã sử dụng để chi tiêu cá nhân, sau đó Q đã trả lại chị L số tiền 25.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Do quen biết với chị Nguyễn Thị H có tài khoản facebook “Nguyễn Minh Hai”, ngày 22/4/2022 Nguyễn Thị Q sử dụng tài khoản facebook “Bao Tram” nhắn tin cho chị H rủ góp tiền chung vốn buôn cua biển, Q nói dối việc Q đang buôn cua biển nhưng không có vốn nên rủ chị H góp vốn để Q mua cua về bán, lợi nhuận chia đôi. Để chị H tin là thật, Q sử dụng một số hình ảnh chụp cua biển được lấy trên facebook gửi cho chị H. Chị H nghĩ việc Q buôn bán cua biển là thật nên ngày 24/4/2022 chị H chuyển khoản cho Q số tiền 8.000.000 đồng vào tài khoản N hàng Vietcombank số tài khoản 0341006912156 của Nguyễn Thị Q. Sau khi nhận được tiền, Q đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết số tiền trên.

Đến ngày 01/5/2022 Nguyễn Thị Q tiếp tục nói dối với chị H đã bán hết số cua biển thu được 2.000.000 đồng tiền lãi và nói giữ tiền lại để mua cua về bán. Q nói dối có khách đặt mua 20kg cua biển và sẽ chuyển mỗi khách này cho chị H, chị H tin là thật và chuyển khoản cho Q số tiền 4.000.000 đồng để nhờ Q đặt mua 20kg cua biển về bán. Sau khi nhận được số tiền trên, Q nói dối chị H ngày 02/5/2022 sẽ giao cua nhưng không thực hiện và chi tiêu cá nhân hết số tiền trên. Tổng số tiền Nguyễn Thị Q chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị H là 12.000.000 đồng.

Vụ thứ tư: Ngày 01/5/2022, Nguyễn Thị Q sử dụng tài khoản facebook “Bao Tram” liên hệ với chị Nguyễn Thị T1 có địa chỉ facebook “Rau sạch Kim Thành” đặt vấn đề mua bán tôm hùm và cua biển chung với chị T1. Q gửi cho chị T1 hình ảnh của người bán cua biển, tôm hùm do Q tải trên facebook và nói giá mua cua biển với chị T1. Chị T1 nghĩ Q mua bán cua thật nên đồng ý đặt mua cua biển, tôm hùm của Q với số lượng lớn về bán lại cho khách để hưởng chênh lệch giá.

Khi thấy chị T1 đăng bài trên facebook giao bán cua biển, tôm hùm, Nguyễn Thị Q sử dụng 02 tài khoản facebook là “Nguyễn Thị Dung” giả vờ làm khách đặt mua 50kg cua biển và 50kg tôm hùm sống và tài khoản “Mai Nguyen”

giả vờ làm khách đặt mua 50kg tôm hùm và 50 kg cua biển. Chị T1 tin đây là khách đặt mua hàng thật nên đã nhắn tin nhờ Q mua đặt mua cua biển, tôm hùm về bán cho khách và chuyển khoản cho Q tổng số tiền 51.400.000 đồng vào tài khoản N hàng Vietcombank số tài khoản 0341006912156 của Nguyễn Thị Q. Sau khi nhận được tiền, Q hẹn ngày 03/5/2022 sẽ giao cua biển và tôm hùm cho chị T1, tuy nhiên Q không đặt cua biển và tôm hùm cho chị T1 mà sử dụng số tiền trên để chi tiêu cá nhân. Tổng số tiền Nguyễn Thị Q chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị T1 là 51.400.000 đồng.

Vụ thứ 5: Trong khoảng T2 gian tháng 5/2022 chị Phạm Thị H1 có đặt mua cua đồng của Nguyễn Thị Q về bán để hưởng chênh lệch giá. Ngày 12/5/2022 chị H1 đặt mua của Q 50 kg cua đồng để bán, Q biết chị H1 có đăng bài giao bán cua đồng trên tài khoản facebook “Phạm H1” nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị H1. Q sử dụng 02 tài khoản facebook là “Nguyễn Thị Dung” và cho số điện thoại 0878.124.905 giả vờ làm khách đặt mua cua đồng của chị H1 số lượng 70 kg và tài khoản facebook “Mai Nguyen”, có số điện thoại 0326.335.991 đặt mua 12 kg cua đồng. Chị H1 nghĩ đây là khách hàng đặt mua cua nên đã đặt mua của Q 95 kg cua đồng và chuyển khoản cho Q số tiền 5.130.000 đồng vào tài khoản N hàng Vietcombank số tài khoản 034100691215 của Nguyễn Thị Q và hẹn ngày 13/5/2022 sẽ lấy số cua đồng đã đặt. Sau khi nhận được số tiền trên, Nguyễn Thị Q đã dùng để chi tiêu cá nhân và không đặt cua giao cho chị H1. Ngày 13/5/2022, chị Phạm Thị H1 liên lạc với 02 số điện thoại trên để chốt đơn hàng, do sợ bị phát hiện nên Q không nghe máy. Do không liên lạc được với khách hàng nên chị H1 muốn hủy đơn hàng đã đặt của Q, Q tiếp tục nói dối đã đặt mua hàng và chuyển tiền cho người bán cua đồng, nếu hủy đơn thì sẽ giao cua vào lần khác nên chị H1 tin là thật.

Ngày 15/5/2022 Nguyễn Thị Q tiếp tục nói dối chị H1 có khách ở khu vực thành phố H Dương đặt mua 04 thùng cua, chị H1 tin là thật nên đã đặt mua 80kg cua đồng của Q và chuyển khoản cho Q số tiền 4.660.000 đồng vào tài khoản N hàng trên của Q. Q hẹn ngày 16/5/2022 sẽ giao hàng cho chị H1. Sau khi nhận được số tiền trên Q đã chi tiêu cá nhân hết. Tổng số tiền Q chiếm đoạt của chị Phạm Thị H1 là 9.790.000 đồng, sau đó đã trả lại chị H1 4.660.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Do quen biết qua mạng xã hội facebook với chị Nguyễn Thị U có tài khoản facebook là “Nguyễn Thị U”, Q nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của chị U, mặc dù không có cua đồng nhưng Q rủ chị U mua cua đồng của Q về bán hưởng chênh lệch giá. Để chị U tin tưởng có khách hàng mua cua, Nguyễn Thị Q sử dụng 02 tài khoản facebook là “Mai Nguyen” giả vờ làm khách đặt mua của chị U 56kg cua đồng với giá 90.000 đồng/kg và tài khoản “Nguyễn Thị Dung” giả vờ

làm khách đặt mua 15kg cua đồng. Để chị U tin tưởng, Nguyễn Thị Q gửi cho chị U ảnh chụp nội dung tin nhắn đặt mua cua của anh Lê Đình T2, sinh năm 1988, trú tại thôn An Xá, xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách, tỉnh H Dương nhắn tin cho Q và bảo chị U đặt mua thêm cua về bán lại cho anh T2; đồng T2 Q gửi cho U số điện thoại 0854.224.235 nói dối đây là số điện thoại của khách đặt mua 25kg cua đồng ở khu công nghiệp Đại An, huyện Cẩm Giàng, tỉnh H Dương. Chị U tin tưởng đây là những khách hàng mua cua đồng thật nên đã đặt mua của Nguyễn Thị Q 120kg cua đồng và chuyển khoản số tiền 6.400.000 đồng vào tài khoản N hàng Vietcombank số tài khoản 034100691215 của Nguyễn Thị Q. Sau đó Q đã chiếm đoạt số tiền 6.400.000đồng của chị U để tiêu sài cá nhân.

Vụ thứ bảy: Chị Trần Thị L có tài khoản facebook là “H1 Thu” là khách hàng đặt mua cua đồng của Nguyễn Thị Q qua facebook “Bao Tram”. Q nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị L nên nói chị L đặt mua cua đồng của Q về bán để hưởng chênh lệch giá. Ngày 15/5/2022 Q nói với chị L sẽ cho chị L thông tin khách hàng mua cua đồng ở huyện Nam Sách và cho chị L 02 số điện thoại là 0326.335.991 và số điện thoại 0878.134.905 giả vờ làm khách đặt mua 15kg cua đồng ở xã Nam Hồng và xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách, tỉnh H Dương. Chị Trần Thị L tin đây là khách đặt mua cua đồng thật nên đã đặt mua 50kg cua đồng của Q và chuyển khoản cho Q số tiền 2.750.000 đồng vào tài khoản N hàng Vietcombank số tài khoản 034100691215 của Nguyễn Thị Q, Q hẹn chị L ngày 16/5/2022 sẽ giao hàng. Tuy nhiên sau khi nhận số tiền trên, Q không đặt mua cua giao cho chị L như đã hẹn mà chiếm đoạt số tiền 2.750.000 đồng của chị L để chi tiêu cá nhân.

Vụ thứ tám: Do quen biết với anh Lê Đình T2 có tài khoản facebook “Lê T2” nên Nguyễn Thị Q nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của anh T2 nên ngày 17/5/2022 Q sử dụng tài khoản facebook “Bao Tram” nhắn tin cho anh T2 mua cua của Q về bán hưởng chênh lệch giá và sẽ cho anh T2 thông tin khách hàng mua cua đồng của Q ở huyện Nam Sách để anh T2 bán. Để anh T2 tin tưởng có khách mua cua, Q chụp ảnh tin nhắn của một người khách địa chỉ facebook “Thoi” nhắn tin mua cua của Q và gửi cho anh T2 và cho anh T2 02 số điện thoại là 0326.335.991 và 0878.134.905 giả vờ làm khách đặt mua cua đồng của Q với giá cao. Anh T2 tin là thật nên đã đặt mua 60kg cua đồng của Q và chuyển khoản cho Q số tiền 3.000.000 đồng vào tài khoản N hàng Vietcombank số tài khoản 034100691215 của Nguyễn Thị Q và hẹn ngày 18/5/2022 nhận hàng. Sau khi nhận được số tiền anh T2 chuyển khoản, Q đã sử dụng vào mục đích chi tiêu cá nhân và không đặt mua cua đồng giao cho anh T2. Đến ngày 18/5/2022 khi anh T2 hỏi Q về số cua đồng đã đặt, Q nói dối cua bị chết nhiều nên không giao hàng để chiếm đoạt số tiền trên (thực tế vào ngày 18/5/2022 Q đặt mua cua đồng nhưng không

giao hàng cho anh T2 mà bán cho người khác để lấy tiền). Đến ngày 19/5/2022 Q tiếp tục nói dối với anh T2 của đồng đang hạ giá còn 43.000 đồng/kg và bảo anh T2 góp tiền cùng Q để mua thêm cua về bán hưởng lợi nhuận cao. Anh T2 tin là thật nên đã đồng ý chuyển khoản cho Q số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi nhận được số tiền trên, Q sử dụng tiêu xài cá nhân và không đặt mua cua đồng như đã thỏa thuận với anh T2.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/2022/HSST ngày 22/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh H Dương đã quyết định: Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: TU bố bị cáo Nguyễn Thị Q phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Q 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù, T2 hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/5/2022.

Ngoài ra bản án còn tU về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 29/11/2022, bị cáo Nguyễn Thị Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Q giữ ngU yêu cầu kháng cáo. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt vì điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ, bị cáo nhất T2 phạm tội, bị cáo rất ăn năn về hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Chị N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về lao động và trả tiền cho những người bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thị Q về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt tù và xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Q 12 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo cung cấp Biên lai nộp số tiền 2.000.000đ vào Thi hành án huyện Nam Sách để bồi thường thêm cho người bị hại; người bị hại là chị N xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm b khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo để giảm từ 3 - 5 tháng tù. Về án phí: Bị cáo Q không PH chịu án phí

hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Bị cáo kháng cáo trong T2 hạn luật định nên được xác định là kháng cáo là hợp lệ. HĐXX phúc thẩm sẽ xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] *Về nội dung*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Thị Q đã lợi dụng mạng xã hội và lợi dụng lòng tin của những người bị hại nên trong khoảng T2 gian từ tháng 2/2022 đến tháng 5/2022 bị cáo Q đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua mạng xã hội của 8 người bị hại, cụ thể là:

Từ ngày 26/02/2022 đến 04/3/2022, Nguyễn Thị Q có lời nói gian dối để chị Bùi Thị N tin việc Q buôn bán cam là thật và chiếm đoạt số tiền 319.000.000đồng của chị N.

Ngày 25/4/2022 đến ngày 28/4/2022 Nguyễn Thị Q tiếp tục có lời nói gian dối để chị Nguyễn Thị Thùy L tin việc Q buôn bán cua biển, tôm hùm, trứng gà là thật và chiếm đoạt số tiền 82.000.000 đồng của chị L.

Ngày 24/4/2022 và 01/5/2022 Nguyễn Thị Q tiếp tục nói dối để chị Nguyễn Thị H tin việc Q buôn bán cua biển là thật và chiếm đoạt số tiền 12.000.000đồng của chị H.

Ngày 01/5/2022 và 02/5/2022, Nguyễn Thị Q có lời nói gian dối để chị Nguyễn Thị T1 tin việc Q buôn bán cua biển, tôm hùm là thật và chiếm đoạt số tiền 51.400.000đồng của chị T1.

Ngày 12/5/2022 và 15/5/2022 Nguyễn Thị Q đưa ra thông tin gian dối để chị Phạm Thị H1 tin việc Q buôn bán cua đồng là thật và chiếm đoạt số tiền 9.790.000đồng của chị H1.

Ngày 16/5/2022 Nguyễn Thị Q có lời nói gian dối để chị Nguyễn Thị U tin việc Q buôn bán cua đồng là thật và chiếm đoạt số tiền 6.400.000đồng của chị U.

Ngày 15/5/2022, 17/5/2022 và 19/5/2022 Nguyễn Thị Q tiếp tục đưa ra thông tin, lời nói gian dối chiếm đoạt của chị Trần Thị L số tiền 2.750.000đồng và chiếm đoạt của anh Lê Đình T2 số tiền 5.000.000đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Thị Q chiếm đoạt của chị Bùi Thị N, Nguyễn Thị Thùy L, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T1, Phạm Thị H1, Nguyễn Thị U, Trần Thị L, anh Lê Đình T2 là 488.340.000đồng, Q đã sử dụng hết số tiền trên để chi tiêu cá nhân.

Xét hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi bị cáo vẫn thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 174 BLHS. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị về tội danh đối với bị cáo.

[3] Xét kháng cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. HĐXX xét thấy bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, sau khi bị cáo chiếm đoạt số tiền 488.340.000đ, bị cáo đã thực hiện việc bồi thường cho những người bị hại số tiền 141.410.000đ; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo ra cơ quan công an đầu thú; người bị hại là anh T2, chị L có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo tiếp tục bồi thường 2.000.000đ vào Thi hành án huyện Nam Sách để bồi thường thêm cho người bị hại; người bị hại là chị N xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm b khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã thực hiện việc bồi thường khắc phục một phần thiệt hại, có tình tiết giảm nhẹ mới, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo để giảm một phần hình phạt đối với bị cáo Q thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Q được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết T2 hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

[1]. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Q về phần hình phạt. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2022/HSST ngày 22/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh H Dương. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: TÙ BỐ BỊ CÁO Nguyễn Thị Q phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Q 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù, T2 hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/5/2022.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Q không PH chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Q (anh Trương Minh Được nộp thay) đã tự nguyện nộp 2.000.000đ tiền bồi thường theo Biên lai số AA/2020/0002445 ngày 21/2/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết T2 hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tU án 21/02/2023./.

Nơi nhận:

-VKSND tỉnh H Dương;

-Phòng HSNV-Công an tỉnh H Dương;

-Sở Tư pháp tỉnh H Dương;

-TAND, VKSND, CQCSĐT, CQ T.H.A hình

sự và Chi cục THADS huyện Nam Sách;.

- Bị cáo; Người bị hại;

-Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thanh Tuấn.